TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E. P5 (NỮ)

	Trưởng phòng	Trần Thị Mộng	Quỳnh	XD22D02		0365.682.192	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010118	Trần Thị Mộng	Quỳnh	31/08/2004	XD Dân dụng và CN D02	a3b1c1	**TP**
2	22D15802010378	Lê Ngọc Bảo	Trân	12/08/2004		a4b1c1	chiến sĩ
3	22D15802010165	Trần Thanh	Vân	03/03/2004	XD Dân dụng và CN D03	a3b2c1	chiến sĩ
4	22D15802010166	Trần Thị Ngọc	Ngân	10/06/2004			chiến sĩ
5	22D15802010167	Võ Đặng Thúy	Ngân	27/01/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E. P6 (NỮ)

	Trưởng phòng	Nguyễn Hồ Mộng	Dung	XD22D04		0384.042.579	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010163	Nguyễn Hồ Mộng	Dung	21/05/2003	XD Dân dụng và CN D04	a1b1c2	**bt-TP**
2	22D15802010164	Nguyễn Minh	Thư	29/03/2004			chiến sĩ
3	22D15802010244	Nguyễn Kim	Khánh	09/01/2004	XD Dân dụng và CN D05	a2b2c2	chiến sĩ
4	22D15802010245	Lý Thị Thanh	Tuyền	12/06/2004		a3b2c2	chiến sĩ
5	22D15802010258	Trần Thị Thu	Hiền	17/01/2004			chiến sĩ
6	22D15802010402	Trần Thị Kim	Tiến	05/04/2004	XD Dân dụng và CN D06	a4b3c2	chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P11 (NAM)

	Trưởng phòng	Tạ Hồng	Thái	XD Dân dụng và CN D02		0329.827.051	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010092	Tạ Hồng	Thái	23/10/2004	XD Dân dụng và CN D02	a1b1c1	**at-TP**
2	22D15802010093	Huỳnh Nhựt	Duy	01/05/2003			chiến sĩ
3	22D15802010094	Trần Anh	Trí	04/02/2004			chiến sĩ
4	22D15802010095	Đặng Phùng Phú	Hào	20/07/2004			chiến sĩ
5	22D15802010096	Nguyễn Văn	Trọng	30/05/2004			chiến sĩ
6	22D15802010097	Đỗ Huỳnh Nhựt	Bằng	23/11/2004			chiến sĩ
7	22D15802010098	Quảng Trường	An	24/09/2004			chiến sĩ
8	22D15802010099	Nguyễn Lê Mẫn	Duy	25/06/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P12 (NAM)

	Trưởng phòng	Phạm Quốc	Nhã	XD Dân dụng và CN D02		0589.145.750	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010100	Phạm Quốc	Nhã	27/12/2003	XD Dân dụng và CN D02	a1b1c1	chiến sĩ
2	22D15802010101	Nguyễn Hoàng	Long	26/04/2004		a2b1c1	chiến sĩ
3	22D15802010102	Lê Đoàn Minh	Tú	26/04/2004			chiến sĩ
4	22D15802010103	Cao Hoàng	Anh	04/02/2004			**at-TP**
5	22D15802010104	Lê Quốc	Hưng	20/06/2004			chiến sĩ
6	22D15802010105	Phạm Gia	Huy	17/12/2004			chiến sĩ
7	22D15802010106	Lâm Hoài	Tính	29/09/2004			chiến sĩ
8	22D15802010107	Nguyễn Duy	Thanh	23/10/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P13 (NAM)

	Trưởng phòng	**Huỳnh Phú**	**Soàn**	**XD Dân dụng và CN D02**		**0383.390.353**	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010109	Huỳnh Phú	Soàn	10/03/2004	XD Dân dụng và CN D02	a2b1c1	**at-TP**
2	22D15802010110	Nguyễn Trần Trọng	Phúc	23/08/2004			chiến sĩ
3	22D15802010111	Mai Nguyễn Quốc	Anh	21/12/2004		a3b1c1	chiến sĩ
4	22D15802010112	Nguyễn Tuấn	Kiệt	04/11/2004			chiến sĩ
5	22D15802010113	Nguyễn Việt	Thắng	11/08/2004			chiến sĩ
6	22D15802010114	Phạm Huy	Vũ	17/01/2004			chiến sĩ
7	22D15802010115	Phạm Minh	Nhã	08/04/2004			chiến sĩ
8	22D15802010116	Thạch Nguyễn Hoàng	Việt	13/02/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P14 (NAM)

	Trưởng phòng	**Mạch Thanh**	**Liêm**	**XD Dân dụng và CN D02**		**0788.644.713**	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010117	Nguyễn Hiếu	Thuận	06/06/2004	XD Dân dụng và CN D02	a3b1c1	chiến sĩ
2	22D15802010122	Nguyễn Tấn	Tài	10/12/2000			chiến sĩ
3	22D15802010125	Mạch Thanh	Liêm	19/04/2003		a4b1c1	**at-TP**
4	22D15802010126	Đoàn Quốc	Sang	28/12/2003			chiến sĩ
5	22D15802010130	Lê Nguyễn Gia	Bảo	10/04/2004			chiến sĩ
6	22D15802010131	Lương Hoàng	Vỹ	11/07/2004			chiến sĩ
7	22D15802010132	Phạm Đức	Anh	15/12/2004			chiến sĩ
8	22D15802010133	Trần Khánh	Đăng	28/09/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P15 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Phúc Trọng		XD Dân dụng và CN D03		0918.317.103	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010184	Trần Hiếu	Nghĩa	22/05/2004	XD Dân dụng và CN D02	a4b1c1	**at-TP**
2	22D15802010367	Nguyễn Thanh	Phong	16/08/2004			chiến sĩ
3	22D15802010127	Nguyễn Phúc	Trọng	07/01/2003	XD Dân dụng và CN D03	a1b2c1	chiến sĩ
4	22D15802010135	Trần Hoàng	Huy	17/12/2004			chiến sĩ
5	22D15802010136	Nguyễn Hải	Đăng	13/12/2004			chiến sĩ
6	22D15802010137	Nguyễn Minh	Trọng	19/04/2004			chiến sĩ
7	22D15802010138	Hoàng Thành	Nghị	07/09/2004			chiến sĩ
8	22D15802010139	Nguyễn Bá	Luân	22/12/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P16 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Minh Khải		XD Dân dụng và CN D03		0783.916.022	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010140	Lê Anh	Khoa	01/06/2004	XD Dân dụng và CN D03	a1b2c1	chiến sĩ
2	22D15802010141	Nguyễn Thành	Lộc	11/10/2004			chiến sĩ
3	22D15802010142	Nguyễn Trương Đình	Khả	20/09/2004			**at-TP**
4	22D15802010143	Phạm Hữu	Nhân	19/08/2004		a2b2c1	chiến sĩ
5	22D15802010144	Nguyễn Minh	Khải	07/12/2004			chiến sĩ
6	22D15802010145	Phạm Thế	Mỹ	01/01/2004			chiến sĩ
7	22D15802010146	Lê Anh	Ngọc	15/07/2004			chiến sĩ
8	22D15802010147	Lê Trần Minh	Nhật	08/06/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P17 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Hoài	Thương	XD Dân dụng và CN D03		0939.109.394	
STT	Mã SV	Họ và tên		Năm sinh	Mã lớp	Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010148	Nguyễn Đăng	Khoa	19/04/2004	XD Dân dụng và CN D03	a2b2c1	chiến sĩ
2	22D15802010149	Lê Huỳnh Duy	Linh	23/05/2004			chiến sĩ
3	22D15802010151	Lê Hữu	Thắng	17/02/2004			chiến sĩ
4	22D15802010152	Nguyễn Quốc	Trọng	04/11/2004			chiến sĩ
5	22D15802010154	Nguyễn Hoài	Thương	16/04/2004		a3b2c1	**at-TP**
6	22D15802010155	Phan Lê Minh	Tú	26/08/2004			chiến sĩ
7	22D15802010158	Dương Võ Nhật	Thanh	11/09/2004			chiến sĩ
8	22D15802010160	Nguyễn Hữu	Tài	20/01/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P18 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Văn Minh	Thuận	XD Dân dụng và CN D03		0907.993.146	
STT	Mã SV	Họ và tên		Năm sinh	Mã lớp	Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010161	Lê Minh	Quang	13/09/2004	XD Dân dụng và CN D03	a3b2c1	chiến sĩ
2	22D15802010168	Bùi Tấn	Kiệt	19/10/2003			chiến sĩ
3	22D15802010169	Nguyễn Văn Minh	Thuận	13/03/2003		a4b2c1	**at-TP**
4	22D15802010175	Lê Tiến	Phát	20/08/2004			chiến sĩ
5	22D15802010176	Lê Thanh	Lê	02/04/2004			chiến sĩ
6	22D15802010177	Nguyễn Hoàng	Tuấn	23/09/2004			chiến sĩ
7	22D15802010178	Đỗ Minh	Tiến	23/06/2004			chiến sĩ
8	22D15802010218	Nguyễn Phi	Thường	03/11/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P19 (NAM)

	Trưởng phòng	Lê Đăng	Khoa	XD Dân dụng và CN D04		0563.054.056	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010224	Huỳnh Nhật	Phi	15/01/2004	XD Dân dụng và CN D03	a4b2c1	chiến sĩ
2	22D15802010225	Tống Bửu Anh	Khôi	23/10/2004			chiến sĩ
3	22D15802010364	Nguyễn Trương Gia	Kiệt	22/03/2004			chiến sĩ
4	22D15802010179	Lê Đăng	Khoa	08/11/2004	XD Dân dụng và CN D04	a1b1c2	**TP**
5	22D15802010180	Đặng Phúc	Bảo	24/07/2004			chiến sĩ
6	22D15802010181	Trương Quốc	Vinh	02/01/2004			chiến sĩ
7	22D15802010182	Nguyễn Trọng	Nhân	12/03/2004			chiến sĩ
8	22D15802010185	Vũ Nhất	Khoa	08/04/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P20 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Văn	Sáng	XD Dân dụng và CN D04		0387.692.452	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010186	Võ Trung	Nhân	05/09/2004	XD Dân dụng và CN D04	a1b1c2	chiến sĩ
2	22D15802010187	Lâm Thanh	Tú	25/11/1996			chiến sĩ
3	22D15802010188	Nguyễn Văn	Sáng	16/04/2003		a2b1c2	**at-TP**
4	22D15802010189	Lê Hoàng	Phúc	29/01/2004			chiến sĩ
5	22D15802010190	Nguyễn Phúc	Hưng	03/05/2004			chiến sĩ
6	22D15802010192	Lê Công	Khanh	31/01/2004			chiến sĩ
7	22D15802010193	Nguyễn Lê Duy	Đăng	16/12/2004			chiến sĩ
8	22D15802010194	Nguyễn Trọng	Nghĩa	30/11/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P21 (NAM)

STT	Trưởng phòng Mã SV	Dương Tôn Họ và tên	Nguyên	XD Dân dụng và CN D04 Năm sinh	Mã lớp	0399.630.792 Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010196	Nguyễn Quốc Bảo	Bảo	06/09/2004	XD Dân dụng và CN D04	a2b1c2	chiến sĩ
2	22D15802010197	Huỳnh Công	Đạt	25/05/2004			chiến sĩ
3	22D15802010199	Huỳnh Minh	Phát	10/04/2004			chiến sĩ
4	22D15802010200	Dương Tôn	Nguyên	23/06/2004		a3b1c2	**at-TP**
5	22D15802010201	Trần Bửu	Huy	14/02/2004			chiến sĩ
6	22D15802010202	Phan Thanh	Ta	01/02/2004			chiến sĩ
7	22D15802010203	Dương Nguyễn Trung	Kiên	14/05/2002			chiến sĩ
8	22D15802010204	Ngô Tuấn	Cường	24/03/2003			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P22 (NAM)

STT	Trưởng phòng Mã SV	Trịnh Chí Họ và tên	Bảo	XD Dân dụng và CN D04 Năm sinh	Mã lớp	0357.885.150 Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010205	Phạm Minh	Tâm	21/12/2003	XD Dân dụng và CN D04	a3b1c2	chiến sĩ
2	22D15802010206	Nguyễn Khánh	Đăng	16/01/2003			chiến sĩ
3	22D15802010207	Trần Cao Nhựt	Anh	19/06/2004			chiến sĩ
4	22D15802010208	Trịnh Chí	Bảo	17/07/2004		a4b1c2	**at-TP**
5	22D15802010209	Nguyễn Vĩ	Khang	02/10/2004			chiến sĩ
6	22D15802010215	Huỳnh Thiết	Quân	03/10/2004			chiến sĩ
7	22D15802010216	Trần Gia	Bảo	12/03/2004			chiến sĩ
8	22D15802010220	Dương Phú	Cường	22/06/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P23 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Hữu Tài		XD Dân dụng và CN D05		0899.401.892	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010221	Võ Minh	Hiếu	03/11/2004	XD Dân dụng và CN D04	a4b1c2	chiến sĩ
2	22D15802010222	Nguyễn Trần Khánh	Văn	17/01/2004			chiến sĩ
3	22D15802010228	Nguyễn Hoàng	Kha	12/09/2001			chiến sĩ
4	22D15802010162	Nguyễn Hữu	Tài	06/01/2004	XD Dân dụng và CN D05	a1b2c2	**at-TP**
5	22D15802010226	Nguyễn Lê Hoàng	Huy	11/04/2004			chiến sĩ
6	22D15802010227	Nguyễn An	Khang	09/03/2004			chiến sĩ
7	22D15802010229	Nguyễn Tuấn	Bo	20/08/2004			chiến sĩ
8	22D15802010230	Nguyễn Hoàng	Kha	08/11/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P24 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Đức Toàn		XD Dân dụng và CN D05		0949.456.975	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010231	Nguyễn Trần Trung	Tín	12/07/2004	XD Dân dụng và CN D05	a1b2c2	chiến sĩ
2	22D15802010232	Lê	Hà	16/05/2004			chiến sĩ
3	22D15802010233	Trịnh Hoài	Nam	03/03/2004			chiến sĩ
4	22D15802010234	Mã Ngô Chí	Nghĩa	24/09/2003			chiến sĩ
5	22D15802010235	Nguyễn Đức	Toàn	05/08/2004		a2b2c2	**at-TP**
6	22D15802010236	Dương Hữu	Tín	27/02/2004			chiến sĩ
7	22D15802010237	Bùi Gia	Huy	09/02/2004			chiến sĩ
8	22D15802010238	Trần Văn	Khiêm	03/02/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P25 (NAM)

	Trưởng phòng	Nguyễn Tiến	Anh	XD Dân dụng và CN D05		0342.555.677	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010240	Nguyễn Nhựt	Trường	11/11/2003	XD Dân dụng và CN D05	a2b2c2	chiến sĩ
2	22D15802010241	Giang Thế	Kiệt	08/12/2004			chiến sĩ
3	22D15802010242	Huỳnh Thiên	Bảo	24/11/2004			chiến sĩ
4	22D15802010243	Lê Trọng	Nhân	12/12/2004		a3b2c2	chiến sĩ
5	22D15802010246	Nguyễn Tiến	Anh	29/01/2000			**TP**
6	22D15802010247	Phạm Nguyễn Chánh	Trực	23/02/2004			chiến sĩ
7	22D15802010248	Phạm Quang	Nhựt	28/11/2004			chiến sĩ
8	22D15802010250	Ngô Gia	Bảo	09/12/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P26 (NAM)

	Trưởng phòng	Phạm Quốc	Thuần	XD Dân dụng và CN D05		0327.007.886	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010251	Hồ Minh	Thuận	24/06/2004	XD Dân dụng và CN D05	a3b2c2	chiến sĩ
2	22D15802010256	Nguyễn Hồng	Phúc	29/09/2003			chiến sĩ
3	22D15802010257	Ngô Dương	Huy	28/02/2004			chiến sĩ
4	22D15802010259	Phạm Quốc	Thuần	16/02/2004		a4b2c2	**at-TP**
5	22D15802010260	Lê Tiến	Hưng	11/05/1998			chiến sĩ
6	22D15802010261	Lê Minh	Hải	11/05/1998			chiến sĩ
7	22D15802010262	Nguyễn Hoàng Tuấn	Huy	08/11/2001			chiến sĩ
8	22D15802010301	Lê Tiến	Đạt	28/04/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P27 (NAM)

	Trưởng phòng	Chung Quốc	Công	XD Dân dụng và CN D06		0349.459.655	
STT	Mã SV	Họ và tên		Năm sinh	Mã lớp	Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010305	Trần Hải	Minh	01/01/2004	XD Dân dụng và CN D05	a4b2c2	chiến sĩ
2	22D15802010365	Nguyễn Phú	Quý	13/01/2004			chiến sĩ
3	22D15802010371	Nguyễn Tấn	Kiệt	22/09/2004			chiến sĩ
4	22D15802010001	Chung Quốc	Công	02/11/2004	XD Dân dụng và CN D06	a1b3c2	**at-TP**
5	22D15802010002	Đào Ngọc	Hải	18/07/2004			chiến sĩ
6	22D15802010003	Đinh Hoàng Gia	Khánh	15/08/2004			chiến sĩ
7	22D15802010004	Dương Trọng	Nghĩa	27/02/2004			chiến sĩ
8	22D15802010005	Lê Nguyễn Hoàng	Huy	07/03/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P28 (NAM)

	Trưởng phòng	Phạm Lê Minh	Phúc	XD Dân dụng và CN D06		0961.402.526	
STT	Mã SV	Họ và tên		Năm sinh	Mã lớp	Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010016	Lê Trung	Toán	14/09/2004	XD Dân dụng và CN D06	a1b3c2	chiến sĩ
2	22D15802010028	Nguyễn Tâm	Trí	02/10/2003			chiến sĩ
3	22D15802010089	Huỳnh Minh	Nhớ	09/06/2004			chiến sĩ
4	22D15802010090	Nguyễn Trần Nhật	Minh	07/02/2004			chiến sĩ
5	22D15802010091	Phạm Lê Minh	Phúc	10/03/2004			**TP**
6	22D15802010170	Nguyễn Quốc	Vĩnh	02/02/2004		a2b3c2	chiến sĩ
7	22D15802010171	Bạch Văn Ngọc	Phi	23/06/2004			chiến sĩ
8	22D15802010172	Huỳnh Trọng	Phúc	25/09/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P29 (NAM)

STT	Trưởng phòng / Mã SV	Nguyễn Phước / Họ và tên	Vinh	XD Dân dụng và CN D06 / Năm sinh	Mã lớp	0819.996.739 / Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010173	Nguyễn Lê Duy	Thông	12/10/2004	XD Dân dụng và CN D06	a2b2c2	chiến sĩ
2	22D15802010174	Huỳnh Hoàng	Huy	10/07/2004			chiến sĩ
3	22D15802010210	Lê Hữu	Đoan	30/12/2004			chiến sĩ
4	22D15802010211	Nguyễn Trần	Phúc	04/06/2004			chiến sĩ
5	22D15802010212	Chung Thành	Quí	02/07/2004			chiến sĩ
6	22D15802010213	Trần Tấn	Phi	05/07/2004		a3b2c2	chiến sĩ
7	22D15802010254	Nguyễn Phước	Vinh	23/09/2004			**bt-TP**
8	22D15802010383	Lê Quốc	Việt	27/07/2004			chiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P30 (NAM)

STT	Trưởng phòng / Mã SV	Trần Gia / Họ và tên	Kiệt	XD Dân dụng và CN D06 / Năm sinh	Mã lớp	0904.524.692 / Đơn vị	Chức vụ
1	22D15802010384	Nguyễn Hoàng	Trương	10/06/2004	XD Dân dụng và CN D06	a3b2c2	chiến sĩ
2	22D15802010387	Nguyễn Hữu	Vinh	09/06/2003			chiến sĩ
3	22D15802010388	Ngô Văn	Thái	13/04/2004			chiến sĩ
4	22D15802010390	Phạm Trọng	Hậu	20/11/2004			chiến sĩ
5	22D15802010391	Nguyễn Nhựt	Tân	30/04/2004			chiến sĩ
6	22D15802010396	Trần Gia	Kiệt	22/03/2004		a4b2c2	**at-TP**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC TRÀ VINH

KTX ĐỢT 1 - NHÓM 2

PHÒNG: E.P31 (NAM)

	Trưởng phòng	**Nguyễn Công Hậu**		**XD Dân dụng và CN D06**		**0939.836.473**	
STT	**Mã SV**	**Họ và tên**		**Năm sinh**	**Mã lớp**	**Đơn vị**	**Chức vụ**
1	22D15802010399	Nguyễn Công	Hậu	13/01/2004	XD Dân dụng và CN D06	a4b2c2	**TP**
2	22D15802010412	Trần Hữu	Lợi	28/09/2004			chiến sĩ
3	22D15802010416	Mai Huỳnh	Tiến	10/09/2001			chiến sĩ
4	22D15802010417	Trần Minh	Phát	01/12/2001			chiến sĩ
5	22D15802010419	Vũ Ngọc Phúc	Tài	18/04/2002			chiến sĩ
6	22D15802010423	Trần Thiện	Trung	20/01/2004			chiến sĩ